

Số: 299/QĐ-HC

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai điều chỉnh, giao dự toán sau khi xác định tiết kiệm kinh phí Ngân sách nhà nước năm 2025 theo Nghị quyết số 173/NQ-CP của Chính phủ năm 2025 của Cục Hóa chất

CỤC TRƯỞNG CỤC HOÁ CHẤT

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 3696/QĐ-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2766/QĐ-BCT ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc điều chỉnh, giao dự toán sau khi xác định tiết kiệm kinh phí Ngân sách nhà nước năm 2025 theo Nghị quyết số 173/NQ-CP của Chính phủ;;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Cục.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh, giao dự toán sau khi xác định tiết kiệm kinh phí Ngân sách nhà nước năm 2025 theo Nghị quyết số 173/NQ-CP của Chính phủ năm 2025 của Cục Hóa chất chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Phụ trách Kế toán và Trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VP.

CỤC TRƯỞNG


Phùng Mạnh Ngọc



PHỤ LỤC

**Điều chỉnh dự toán sau khi xác định tiết kiệm kinh phí Ngân sách nhà nước
năm 2025 theo Nghị quyết số 173/NQ-CP của Chính phủ
năm 2025 của Cục Hóa chất**

(Kèm theo Quyết định số: 299 /QĐ-HC
ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Cục trưởng Cục Hóa chất)

STT	Nội dung	Dự toán được giao (đồng)
I	<u>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</u>	
1	Số thu phí, lệ phí	
2	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	
II	<u>Điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2025</u>	
	Kinh phí giao tự chủ	
	Kinh phí giao không tự chủ	
	Kinh phí nghiên cứu KHCN	
	Chi tiết các sự nghiệp	
1	<i>Bảo vệ môi trường</i>	-
	Kinh phí giao tự chủ	
	Kinh phí giao không tự chủ	-
2	<i>Các hoạt động kinh tế</i>	-
	Kinh phí giao tự chủ	
	Kinh phí giao không tự chủ	-
3	<i>Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể</i>	-
	Kinh phí giao tự chủ	-
	Kinh phí giao không tự chủ	-

Ghi chú:

Nguồn KP Loại khoản Dự toán

Bảo vệ môi trường, bao gồm:

Nhiệm vụ bảo vệ môi trường	12	250-251	(77.200.000)
Tiết kiệm chi thường xuyên theo Nghị quyết số 173/NQ-CP của Chính phủ	28	250-251	77.200.000

Các hoạt động kinh tế, bao gồm

Đề án kế hoạch hành động quốc gia về phòng ngừa, phát hiện và chuẩn bị ứng phó nguy cơ, sự cố hóa học, sinh học và bức xạ hạt nhân giai đoạn 2019-2025	12	280-338	(99.000.000)
--	----	---------	--------------

Đề án “Kế hoạch truyền thông về quản lý hóa chất và phát triển ngành công nghiệp hóa chất giai đoạn 2025-2029”	12	280-338	(50.000.000)
--	----	---------	--------------

Đề án: Tăng cường thực thi hiệu quả Công ước Minamata về thủy ngân và Công ước Rotterdam (hợp phần hóa chất công nghiệp) tại Việt Nam trong tình hình mới	12	280-338	(16.000.000)
---	----	---------	--------------

Rà soát, đánh giá các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia về ngành hóa dược	12	280-338	(30.000.000)
Rà soát, đánh giá và đề xuất hoàn thiện cơ chế chính sách phát triển công nghiệp hóa dược	12	280-338	(30.000.000)
Kinh phí không tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập	12	280-338	(22.500.000)
Tiết kiệm chi thường xuyên theo Nghị quyết số 173/NQ-CP của Chính phủ	28	280-338	247.500.000
<i>Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể, bao gồm</i>			
Kinh phí không tự chủ, bao gồm: Đoàn ra, Đoàn vào, Niên liễm, Kinh phí thực hiện tinh giản biên chế, Hội nghị hội thảo trong nước, Kinh phí hoạt động trong nước của Thương vụ và Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn ...	12	340-341	(128.000.000)
Tiết kiệm chi thường xuyên theo Nghị quyết số 173/NQ-CP của Chính phủ	28	340-341	128.000.000
Dự toán giao nguồn thu phí được đề		340-341	(50.000.000)
Tiết kiệm chi thường xuyên theo Nghị quyết số 173/NQ-CP của Chính phủ		340-341	50.000.000

